TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày: 23-6-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đ Công.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Huế.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phan Văn Dự là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Ông Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2022/TLST-HS, ngày 19 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Trương Ngọc Duy A**, tên gọi khác là: S; sinh ngày 26/11/1993; tại tỉnh Khánh Hòa; nơi đăng ký thường trú: 453/24 Đ, Phường 8, Tp. Đ, tỉnh Lâm Đồng; và nơi cư trú trước khi bị bắt: Hẻm số 51 H, phường L, Tp. B, Lâm Đồng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; nghề nghiệp: Làm vườn; con ông Trương Ngọc H, sinh năm 1959 và bà Trần Thị L, sinh năm 1959; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 21/01/2022 cho đến nay. *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Hữu D, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 203/1 T, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nhưng có sử dụng ma túy, nên Trương Ngọc Duy A đã nảy sinh ý định buôn bán hàng cấm là pháo hoa nổ để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Vào đầu tháng 01/2021, Trương Ngọc Duy A đã sử

dụng điện thoại di động Iphone 6S, có gắn Sm số điện thoại 0777.737775, đăng ký tài khoản facebook với tên "S Mini" và tài khoản zalo tên "S Mini" rồi nhắn tin cho một số tài khoản khác có nội dung chào bán pháo.

Cũng trong tháng 01/2022, Trương Ngọc Duy A có nói với Nguyễn Hữu D, sinh năm 1989, nơi đăng ký thường trú: Số 203/01 T, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng và Phạm Hữu S, sinh năm 1998, nơi đăng ký thường trú: Đảo B, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa (cả hai đều là bạn của Duy A) nếu có ai mua pháo hoa nổ thì giới thiệu cho Duy A. Do đó, từ ngày 19/01/2022 đến ngày 20/01/2022, Nguyễn Hữu D đã giới thiệu cho bạn bè của D để chào bán pháo giúp Duy A, nếu có khách mua thì D sẽ giới thiệu cho Duy A. Đồng thời, D đăng nhập tài khoản facebook với tên "D" nhắn tin cho Trương Ngọc Duy A qua tài khoản facebook "S Mini" để hỏi về giá cả, cách thức mua pháo. Sau khi báo giá cho D và hướng dẫn D nhận tiền cọc khi có khách hỏi mua pháo thì Trương Ngọc Duy A sử dụng facebook "S Mini" để liên lạc với Thạch Trung Đ (tên thường gọi là C), sinh năm 2000, nơi đăng ký thường trú: tổ 20, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng qua facebook "Thạch Trung Đ" để mua 18 hộp pháo hoa nổ, loại 49, với giá 1.400.000đ/hộp. Đến khoảng 03 giờ 00 phút sáng đến 04 giờ 00 phút sáng ngày 19/01/2022 Đ điều khiển xe ô tô loại 07 chỗ, màu đen đến nhà của Duy A để giao 18 hộp pháo hoa nổ theo yêu cầu của Duy A. Do Duy A không đủ tiền trả nên Đ nói Đ đi huyện D rồi sẽ quay lại lấy tiền sau. Sau đó, Duy A cất giấu 18 hộp pháo hoa nổ ở dưới gầm giường trong phòng ngủ của Duy A. Vào sáng ngày 21/01/2022, D hẹn Duy A đến lấy pháo do có khách tên "T" (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đặt mua. Trước khi lấy pháo, D hẹn gặp T tại trường cấp 2 L, phường L, Tp. B để lấy trước số tiền 1.300.000 đồng, T còn nợ lại D số tiền 200.000 đồng. Tại nhà Duy A, D đưa cho Duy A số tiền 1.300.000 đồng và Duy A đưa cho D 01 hộp pháo hoa nổ loại 49 để D giao cho T. Đối với số tiền còn thiếu, T nói khi nào mua tiếp sẽ thanh toán hết. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, T tiếp tục gọi điện cho D để đặt mua thêm 10 hộp pháo hoa nổ loại 49. D gọi cho Duy A để hỏi Duy A có pháo không thì Duy A nói có và yêu cầu phải đặt cọc trước 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, T chỉ còn số tiền 4.000.000 đồng nên hẹn khi nào giao pháo sẽ trả hết số tiền còn lại. Sau khi thỏa thuận và lấy xong tiền cọc thì D mang số tiền 4.000.000 đồng đến nhà đưa cho Duy A rồi đi về. Khi vừa ra khỏi nhà Duy A thì Duy bị lực lượng công an Tp. B mới về trụ sở làm việc. Tại đây, D đã thừa nhận việc đã bán giúp cho Duy A 01 hộp pháo hoa nổ loại 49.

Căn cứ vào lời khai của D, vào lúc 17 giờ 40 phút ngày 21/01/2022 Cơ quan Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Ngọc Duy A tại hẻm số 51 H, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện và thu giữ 17 khối hộp chữ nhật kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên trong mỗi hộp có 49 ống hình trụ tròn bằng giấy có dây dẫn cháy. Đồng thời ra Quyết định tạm giữ đối với Trương Ngọc Duy A để điều tra.

Tại kết luận giám định số 95/GĐ-PC09 ngày 27/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng xác định: 833 viên hình trụ tròn, mỗi viên có đường kính 2,3cm, cao 10cm chứa trong 17 khối hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có kích thước 10cm x 16,5cm x 16,5cm gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ). Tổng khối lượng là 23,98kg.

Bản Cáo trạng số 61/CT-VKS, ngày 11 tháng 5 năm 2022**,** Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Trương Ngọc Duy A về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Ngọc Duy A phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Ngọc Duy A từ 12 tháng đến 15 tháng tháng tù. Phạt bổ sung từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tống tụng hình sự.

Quá trình điều tra Cơ quan Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đã tạm giữ tài sản, đồ vật gồm:

Đối với 17 khối hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có kích thước 10cm x 16,5cm x 16,5cm, có tổng khối lượng là 23,98kg. Đây là vật chứng chứng minh tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu hồng nhạt, số máy MN1L2LL/A, số seri FK1YC6YEHFLQ. Đây là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, số seri FFQV81AEHXR6, số IMEI 359480080914568. Đây là tài sản của anh Duy sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với sim số điện thoại 0777737775 và Sm số điện thoại 0704724733. Đây là sim điên thoại của bị cáo và của anh D sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

* Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến và không khiếu nại gì đối với Bản cáo trạng, không tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật hình sự, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm: Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo Trương Ngọc Duy A và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định và đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 19/01/2022 Trương Ngọc Duy A mua 18 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống để tại nhà thuộc hẻm số 51 H, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng mục đích để bán thu lợi nhuận. Đến sáng ngày 21/01/2022, Duy A đã bán được 01 hộp pháo hoa nổ cho một người tên T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) được số tiền 1.300.000 đồng. Số còn lại là 17 hộp pháo hoa nổ loại 49 ống, có khối lượng là 23,98kg.

Hành vi của của bị cáo đã phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua đi bán lại đối tượng là pháo nổ các loại pháo bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì thái độ xem thường pháp luật, mục đích nhằm thu lợi cho cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Bị cáo thực hiện tội phạm nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào qui định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Cần cách ly khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[9] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000đ sung quỹ nhà nước.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Đối với 17 khối hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có kích thước 10cm x 16,5cm x 16,5cm, có tổng khối lượng là 23,98kg. Đây là vật chứng chứng minh tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu hồng nhạt, số máy MN1L2LL/A, số seri FK1YC6YEHFLQ. Đây là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, số seri FFQV81AEHXR6, số IMEI 359480080914568. Đây là tài sản của anh Duy sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với sim số điện thoại 0777737775 và Sm số điện thoại 0704724733. Đây là sim điên thoại của bị cáo và của anh D sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Các vấn đề khác:

Trong vụ án có đối tượng tên Thạch Trung Đ là người bán pháo hoa nổ cho Duy A. Tuy nhiên, quá trình điều tra Cơ quan Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành làm việc với Đ, tiến hành nhận dạng, đối chất nhưng Đ không thừa nhận hành vi bán pháo cho Duy A. Ngoài lời khai của Duy A thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đủ căn cứ để khởi tố đối với Đ về tội Buôn bán hàng cấm. Hiện Thạch Trung Đđang bị Cơ quan Công an huyện Đ Trọng, tỉnh Lâm Đồng khởi tố và bắt tạm giam về hành vi tàng trữ hàng cấm. Do đó, Cơ quan Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đã chuyển thông tin về tội phạm cho Cơ quan Công an huyện Đ Trọng, tỉnh Lâm Đồng để tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Hữu D là người đã bán giúp Trương Ngọc Duy A một hộp pháo. Tuy nhiên, hiện 01 hộp pháo do D bán ra không thu hồi được, không xác định được khối lượng pháo và đặc điểm loại pháo mà Duđã bán nên không có căn cứ để khởi tố đối với Nguyễn Hữu D về hành vi buôn bán hàng cấm với vai trò đồng phạm. Đối với lần thứ hai, D nhận giúp Duy A 04 triệu tiền cọc tuy nhiên chưa thực hiện việc giao nhận pháo thì Duy A đã bị bắt nên chưa đủ căn cứ để khởi tố đối với Nguyễn Hữu D về hành vi này.

Đối với đối tượng tên T, là người trực tiếp đặt mua pháo và trả tiền pháo cho D. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của T nên Cơ quan Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đã tách ra để tiếp tục xác minh và xử lý sau là có căn cứ.

Đối với Phạm Hữu S, tuy được Duy A nhờ chào bán pháo giúp Duy A nhưng S chưa thực hiện việc bán pháo nh nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Sơn về tội buôn bán hàng cấm với vai trò đồng phạm.

[12] Xét ý kiến trình bày luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đã được kiểm tra tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[13] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc Duy A phạm tội: "Buôn bán hàng cấm".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Trương Ngọc Duy A**, tên gọi khác là **S 15** (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/01/2022. Phạt bổ sung số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 714 (bảy trăm mười bốn) viên giấy hình trụ tròn, đường kính 2,3cm, cao 10cm, chứa trong mười bày khối hình hộp chữ nhật, mỗi khối gồm có 42 (bốn mươi hai) viên là mẫu vật còn lại sau giám định đã được niêm phong. Tang vật được niêm phong trong 02 thùng giấy caton được niêm phong bằng giấy niêm phong có đóng dấu mộc của phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh lâm Đồng. Thùng thứ nhất ghi 09 hộp có chữ ký niêm phong Hà Trọng H và Nguyễn Đức H, thùng thứ hai ghi 08 hộp có chữ ký niêm phong Hà Trọng Hiền và Nguyễn Đức H; sim số điện thoại 0777737775 và sim số điện thoại 0704724733.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu hồng nhạt, số máy MN1L2LL/A, số seri FK1YC6YEHFLQ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, số seri FFQV81AEHXR6, số IMEI 359480080914568.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2022 giữa cơ quan Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về … án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Ngọc Duy A phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A..DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Đ Công